

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

**LƯU THỊ PHƯƠNG DUNG**

**NGHỆ THUẬT TIỂU THUYẾT  
TRONG HAI TÁC PHẨM *NỖI BUỒN CHIẾN TRANH* (BẢO NINH)  
VÀ *PHÍA TÂY KHÔNG CÓ GÌ LẠ* (ERICH. M. REMARQUE)**

**Ngành: Văn học Việt Nam  
Mã số: 8.22.01.21**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ,  
VĂN HỌC VÀ VĂN HOÁ VIỆT NAM**

**Người hướng dẫn khoa học: TS. HOÀNG THỊ THẬP**

**THÁI NGUYÊN - 2021**

## **LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi có sự hỗ trợ từ Giảng viên hướng dẫn là TS. Hoàng Thị Thập. Các số liệu, kết quả trong luận văn là trung thực và chưa được công bố trong bất kỳ công trình nào khác.

*Thái Nguyên, tháng 9 năm 2021*

**Tác giả luận văn**

***Lưu Thị Phương Dung***

## LỜI CẢM ƠN

Với tình cảm trân trọng và lòng biết ơn sâu sắc, tôi xin cảm ơn cô giáo: TS. Hoàng Thị Thập đã trực tiếp hướng dẫn, tận tình chu đáo, giúp đỡ tôi trong quá trình nghiên cứu và hoàn thành luận văn.

Xin chân thành cảm ơn Ban giám hiệu, các thầy cô giáo khoa Ngữ văn, khoa Sau đại học - trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên đã giúp đỡ, đóng góp nhiều ý kiến quý báu và tạo điều kiện thuận lợi cho tôi trong suốt thời gian học tập và nghiên cứu tại trường.

Tôi xin chân thành cảm ơn gia đình, đồng nghiệp, bạn bè đã động viên, khích lệ, giúp đỡ tôi hoàn thành tốt khóa học này.

*Thái Nguyên, tháng 9 năm 2021*

**Tác giả luận văn**

*Lưu Thị Phương Dung*

## MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN.....	i
LỜI CẢM ƠN.....	ii
MỤC LỤC.....	iii
<b>MỞ ĐẦU</b> .....	1
1. Lí do chọn đề tài.....	1
2. Lịch sử vấn đề.....	3
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	9
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	10
5. Phương pháp nghiên cứu.....	10
6. Dự kiến đóng góp của luận văn.....	11
7. Cấu trúc luận văn.....	11
<b>Chương 1. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG</b> .....	12
1.1. Những vấn đề lý thuyết liên quan đến đề tài.....	12
1.1.1. Văn học so sánh.....	12
1.1.2. Truyện kể và cấu trúc truyện kể.....	14
1.1.3. Liên văn bản.....	16
1.1.4. Nhân vật và vấn đề xây dựng nhân vật trong tác phẩm văn học.....	18
1.2. Cuộc đời và sự nghiệp của hai nhà văn Bảo Ninh, Erich Maria Remarque.....	21
1.2.1. Nhà văn Bảo Ninh và tác phẩm Nỗi buồn chiến tranh.....	21
1.2.2. Nhà văn Erich Maria Remarque và tác phẩm Phía Tây không có gì lạ.....	25
Tiểu kết chương 1.....	31
<b>Chương 2. CẤU TRÚC TRUYỆN KỂ CỦA HAI TIỂU THUYẾT NỖI BUỒN CHIẾN TRANH VÀ PHÍA TÂY KHÔNG CÓ GÌ LẠ</b> .....	32
2.1. Cách mở đầu và kết thúc.....	32
2.2. Liên kết bề mặt.....	37
2.3. Liên kết bên trong.....	42
Tiểu kết chương 2.....	53

<b>Chương 3. NGHỆ THUẬT XÂY DỰNG NHÂN VẬT TRONG NỖI</b>	
<b>    BUỒN CHIẾN TRANH VÀ PHÍA TÂY KHÔNG CÓ GÌ LẠ.....</b>	<b>54</b>
3.1. Nhân vật nhìn từ nhiều “lăng kính” .....	55
3.2. Nhân vật qua hành động “nghịch lí” .....	61
3.3. Nhân vật qua không gian đối lập.....	68
3.3.1. Nhân vật trong không gian thực tại .....	69
3.3.2. Nhân vật trong không gian mộng ảo .....	73
Tiểu kết chương 3 .....	77
<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>78</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>82</b>

## MỞ ĐẦU

### 1. Lí do chọn đề tài

1.1. Thế kỷ XX, nhân loại đã chứng kiến rất nhiều cuộc chiến tranh tàn khốc, đó là Chiến tranh Thế giới lần thứ nhất (1914 -1918); Chiến tranh Thế giới lần thứ hai (1939 -1945). Dân tộc Việt Nam chúng ta cũng trải qua ba cuộc chiến tranh chống đế quốc, ngoại xâm bảo vệ tổ quốc, thống nhất nước nhà. Chiến tranh, bản chất của nó là mất mát, dù ai là người chiến thắng vẫn không tránh khỏi những nỗi đau thương. Văn học phản ánh cuộc sống thông qua hình tượng nghệ thuật. Văn học thế giới cũng như văn học Việt Nam đã có những tác phẩm viết về chiến tranh với tất cả lòng yêu thương con người, thái độ phản đối chiến tranh mạnh mẽ. Các nhà văn E. Hemingway, H. Barbusse, G. Grass, Erich M. Remarque... đã rất thành công ở đề tài này. Trải qua nhiều cuộc chiến tranh, rất nhiều nhà văn Việt Nam là những người lính. Những tác phẩm của họ phản ánh hào khí dân tộc với cảm hứng anh hùng ca và cả nỗi đau mất mát. Các nhà văn Việt Nam và các nhà văn thế giới có những điểm gặp gỡ khi viết về chiến tranh. Họ đã cùng chuyển đến nhân loại những suy tư về giá trị của sự sống của con người trong chiến tranh. Trong các nhà văn có “sự gặp gỡ” đó, chúng tôi thấy hai nhà văn Bảo Ninh và Erich M. Remarque (nhà văn Đức), trong rất nhiều sự khác biệt, họ có những tương đồng.

Bảo Ninh (tên thật là Hoàng Ấu Phương, 1952) là nhà văn đương đại Việt Nam viết về chiến tranh thành công nhất thời hậu chiến. Tên tuổi của Bảo Ninh trở nên nổi tiếng với tác phẩm *Nỗi buồn chiến tranh*. *Nỗi buồn chiến tranh* của Bảo Ninh xuất bản năm 1990 đã gây được tiếng vang ở lớn trong và ngoài nước. Ngay trong lần đầu tiên xuất bản, tiểu thuyết *Nỗi buồn chiến tranh* đã được độc giả đón nhận nồng nhiệt và được trao giải thưởng Hội nhà văn Việt Nam (1991). Ở nước ngoài, *Nỗi buồn chiến tranh* cũng rất được đề cao, được dịch ra 18 thứ tiếng khác nhau. Với *Nỗi buồn chiến tranh*, Bảo Ninh đã góp phần tạo nên bộ mặt mới, tạo thêm sự sôi động cho văn học Việt Nam đương đại. Tác phẩm này từng tạo ra nhiều luồng tranh luận, những đánh giá khác nhau. Tuy nhiên, như mọi tác phẩm đích thực, tác phẩm *Nỗi buồn chiến tranh* vẫn tồn tại đúng giá trị trong lòng

độc giả. Nó không chỉ đề cập đến cuộc chiến tranh hào hùng của dân tộc mà còn chuyên tải được vấn đề muôn thuở của nhân loại, đó là khát vọng hòa bình. Đằng sau nỗi đau mất mát là khát vọng cháy bỏng về một cuộc sống hòa bình.

Nhà văn người Đức Erich Maria Remarque (1898 - 1970) được đánh giá là tác giả của những cuốn tiểu thuyết “hay nhất viết về hai cuộc đại chiến thế giới”. Cùng với những nhà văn như Ernest Hemingway, Remarque trở thành người phát ngôn cho “một thế hệ bị chiến tranh tàn phá dù họ đã thoát khỏi hòn tên mũi đạn”. Remarque nổi tiếng với tác phẩm *Phía Tây không có gì lạ* xuất bản vào năm 1929. Cuốn tiểu thuyết ngay lập tức trở thành một hiện tượng. Nó được dịch ra 29 thứ tiếng và nhiều nhà phê bình đã không tiếc lời ca tụng nó như là “cuốn tiểu thuyết xuất sắc nhất viết về chiến tranh thế giới thứ nhất”, như là “bản di chúc của tất cả những người đã ngã xuống trên chiến trường”. Có thể xem *Phía Tây không có gì lạ* là áng văn chương giàu giá trị nghệ thuật và thấm đẫm tinh thần nhân văn. Remarque viết bằng sự cảm thông và thương yêu lớn lao, với một trái tim nhiệt thành và khao khát một cuộc sống hạnh phúc mà đáng lý ra con người phải được thừa hưởng trọn vẹn. Điều này đã làm nên sức sống cho tác phẩm của Remarque cũng như góp phần đưa ông lên hàng những nhà văn phương Tây viết về chiến tranh hay nhất của thế kỷ XX.

Như vậy, Erich Maria Remarque và Bảo Ninh đều là những nhà văn nổi bật, có nhiều đóng góp cho nền văn học hiện đại. Với tiểu thuyết *Phía Tây không có gì lạ* và *Nỗi buồn chiến tranh*, Remarque và Bảo Ninh đều rất xuất sắc khi thể hiện một cách cảm thụ, cắt nghĩa và lý giải mới về đề tài chiến tranh trong hình thức có nhiều cách tân về kỹ thuật tiểu thuyết.

1.2. Tiểu thuyết là thể loại lớn tiêu biểu cho loại hình tự sự, “cỗ máy cái” của nền văn học hiện đại, nó chưa bao giờ ngừng phát triển. Tìm hiểu nghệ thuật tiểu thuyết có vai trò quan trọng, là một vấn đề thời sự trong nghiên cứu văn học. Việc tìm hiểu nghệ thuật tiểu thuyết giúp chúng ta thấy được giá trị thẩm mỹ của tác phẩm, hiểu được phương diện cấu trúc của tác phẩm, hiểu sâu hơn mối quan hệ giữa chủ thể - khách thể trong tác phẩm tự sự. Bên cạnh đó, sự hấp dẫn trong sáng

tạo của nhà văn phụ thuộc rất nhiều vào nghệ thuật nên tìm hiểu nghệ thuật tiểu thuyết giúp khám phá được phong cách và tài năng của tác giả.

1.3. Văn học so sánh là tên gọi một hệ phương pháp luận, không chỉ cho phép người nghiên cứu so sánh các hiện tượng văn học ở các quốc gia khác nhau theo quan hệ giao lưu mà còn có thể so sánh văn học theo quan hệ tương đồng. Nghiên cứu văn học từ góc độ văn học so sánh giúp độc giả khám phá giá trị thẩm mỹ ở góc độ khác biệt, nhiều chiều. Một tác phẩm văn học đích thực không chỉ mang tính dân tộc, giai cấp mà còn mang tính nhân loại. Văn học so sánh đóng vai trò quan trọng trong việc nghiên cứu văn học. Nó có chức năng làm rõ cái đặc thù dân tộc và cái quốc tế, từ vấn đề quan hệ văn chương để tìm ra tính chất, quy luật phát triển chung của văn chương, giúp làm sáng tỏ bản chất, con đường phát triển và các giá trị văn học. Việc khám phá giá trị thẩm mỹ của hai tiểu thuyết từ góc độ so sánh nhằm khẳng định những đóng góp của mỗi tác giả vào việc cách tân nghệ thuật tiểu thuyết, vào quá trình hiện đại hóa văn học.

1.4. Tuy không hoàn toàn trùng khít thời gian sinh trưởng, sáng tác nhưng Bảo Ninh và Remarque đều là nhà văn hiện đại quan tâm đến đề tài chiến tranh. Đó là cơ sở cho phép nghiên cứu, so sánh nghệ thuật tiểu thuyết trong hai tác phẩm *Nỗi buồn chiến tranh* và *Phía Tây không có gì lạ*. Đặt hai tác phẩm này trong thế đối sánh để thêm một cách đọc hiệu quả hơn vẫn là chuyện hết sức mới mẻ, cần thiết.

Xuất phát từ những lí do trên, chúng tôi chọn vấn đề: “Nghệ thuật tiểu thuyết trong hai tác phẩm *Nỗi buồn chiến tranh* (Bảo Ninh) và *Phía Tây không có gì lạ* (Erich. M. Remarque)” làm đề tài nghiên cứu cho luận văn của mình.

## **2. Lịch sử vấn đề**

### **2.1. Tình hình nghiên cứu về nghệ thuật tiểu thuyết *Nỗi buồn chiến tranh***

#### **\* Ở Việt Nam**

*Nỗi buồn chiến tranh* của Bảo Ninh là tác phẩm có số phận đặc biệt, xuất bản lần đầu tiên vào năm 1990 với tiêu đề do biên tập viên nhà xuất bản Hội nhà



văn lựa chọn: *Thân phận của tình yêu*. Chỉ một năm sau đó, tác phẩm được tái bản với tiêu đề chính của tác giả: *Nỗi buồn chiến tranh*. Cũng trong năm đó, tác phẩm được giải thưởng của Hội nhà văn và từ đó trở thành một lựa chọn bị tranh cãi nhiều nhất trong số các giải thưởng của Hội nhà văn trao tặng. Nhiều cuộc tọa đàm, nhiều bài viết với những ý kiến khen - chê về tác phẩm đến nay vẫn chưa ngã ngũ.

*Nỗi buồn chiến tranh* đặt trong bối cảnh của văn học Việt Nam sau 1975 mà bản thân giai đoạn này chưa có sự thống nhất trong cách nhìn nhận, đánh giá. Có nhà nghiên cứu, nhiều độc giả rất tán thành, khen ngợi và ghi nhận sự cống hiến của văn học giai đoạn này khi nó đã có công đem đến một luồng gió mới cho văn học, bước đầu làm thay đổi tư duy nghệ thuật. Song, cũng không ít những đánh giá ngược chiều cho đây là bước thụt lùi của nền văn học Việt Nam. Hơn thế nữa, tiểu thuyết *Nỗi buồn chiến tranh* chứa đựng trong đó những nghịch lý, những cái nhìn đa chiều về chiến tranh. Nó thể hiện một cách cảm thụ, cắt nghĩa và lý giải mới về đề tài này. Tác phẩm cũng chứa đựng những cách tân về kỹ thuật tiểu thuyết cho nên sự đánh giá, khẳng định những giá trị của nó còn khá thận trọng và dè dặt.

Việc nghiên cứu vấn đề thi pháp *Nỗi buồn chiến tranh* ở Việt Nam có khá nhiều bài viết, bài nghiên cứu bàn luận về: nhân vật, không gian, thời gian, cốt truyện, có thể kể đến các công trình như:

Trong cuốn *Văn học Việt Nam sau 1975*, những vấn đề nghiên cứu và giảng dạy, Nguyễn Văn Long, Lã Nhâm Thìn (cb), (2005), Nhà xuất bản Giáo dục, có in hai bài nghiên cứu về vấn đề nhân vật trong *Nỗi buồn chiến tranh*.

Trong bài viết *Những biến đổi trong cấu trúc thể loại tiểu thuyết sau 1975* in trong cuốn *Tiểu thuyết đương đại - tiểu luận - phê bình văn học*, (2005), Nhà xuất bản Quân đội nhân dân, Tác giả Bùi Việt Thắng đã cho rằng: “Cùng với những tác phẩm khác, *Nỗi buồn chiến tranh* có thời gian - tâm lý và kí ức trở nên đậm đặc (với tỉ lệ quá khứ ba - hiện tại một)” và “Kí ức như là một chất liệu kiến tạo nên cấu trúc tác phẩm. *Nỗi buồn chiến tranh* có nhiều tầng lớp (đa tuyến)

*nhưng lại mang dáng vẻ gọn nhẹ, linh hoạt. Kiểu cấu trúc dựa vào lịch sử tâm hồn tạo điều kiện cho nhà văn miêu tả nghệ thuật đời sống theo chiều sâu” [25; 414].*

Trên Tạp chí *Sông Hương*, số 205 (3-2006), Trần Huyền Sâm viết bài khái quát về giá trị nội dung và nghệ thuật của *Nỗi buồn chiến tranh* qua bài *Bảo Ninh và nỗi ám ảnh về chiến tranh*. Theo Trần Huyền Sâm: “*Nỗi buồn chiến tranh đã chứng tỏ một cây bút sắc sảo, có chiều sâu (...). Thủ pháp đậm đặc nhất là thủ pháp độc thoại nội tâm” [23; 45].*

Tác giả Phạm Xuân Thạch với *Nỗi buồn chiến tranh viết về thời kì hậu chiến - từ chủ nghĩa anh hùng đến nhu cầu đổi mới bút pháp* đã chia thế giới nhân vật trong *Nỗi buồn chiến tranh* thành ba tuyến chạy song song với cuộc đời nhân vật Kiên: *những người phụ nữ, những người đồng đội, những người thân.*

Điểm nhìn và thời gian nghệ thuật của *Nỗi buồn chiến tranh* cũng được tác giả Trần Quốc Huân đánh giá trong bài viết *Thân phận tình yêu của Bảo Ninh* đã cho rằng: “*Toàn bộ tác phẩm là cái nhìn ngoài lại, thờ thẩn, dăm dăm của một người lính khi đã tàn cuộc. Cái nhìn dằng dặc, đầy phân tán nhưng không hề lơ đãng. Điểm nhìn có góc độ rộng, song khá tập trung” [12; 85].*

\* Một số công trình khoa học ở Việt Nam đã nghiên cứu so sánh *Nỗi buồn chiến tranh* với một số tác phẩm văn học khác, tiêu biểu như sau:

Trong *Thi pháp học hiện đại*, (2000), Nhà xuất bản Hội nhà văn, Hà Nội, ở phần III, Phê bình truyện, tác giả Đỗ Đức Hiểu có bài viết riêng về *Nỗi buồn chiến tranh*. Tác giả đã đối chiếu mô hình tiểu thuyết của Bảo Ninh với một số tiểu thuyết Châu Âu thế kỉ XX như *Đi tìm thời gian đã mất* của Marcel Proust.

Tác giả Nguyễn Thị Mai Liên với bài viết *Hình tượng con người - nạn nhân chiến tranh trong hai tiểu thuyết Một nỗi đau riêng và Nỗi buồn chiến tranh* đã so sánh hai tác phẩm trên ở ba phương diện: *con người dị dạng nhân hình, con người tha hóa về nhân tính, con người khắc khoải về một xứ sở bình yên nhưng không trốn chạy thực tại.*

Trên tạp chí *Nghiên cứu văn học*, số tháng 10.2008, tác giả Đinh Thị Huyền đã so sánh các tiểu thuyết hậu chiến (trong đó có tác phẩm *Nỗi buồn chiến tranh*)